# Phần II. TỔNG QUAN CHUNG

## 1. Khái quát về Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh

***1.1. Khái quát về lịch sử phát triển, tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị của Trường; tóm tắt thành tích nổi bật của Trường theo các giai đoạn phát triển***

a) Tên trường:

- Tiếng Việt: Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh

- Tiếng Anh: The National College of Education Ho Chi Minh City

- Tên viết tắt tiếng Anh: NCEHCM

b)Cơ quan chủ quản:Bộ Giáo dục và Đào tạo

c) Địa chỉ Trường:

- Cơ sở 1: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

- Cơ sở 2: 348 Đường Liên Phường, Phước Long B, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028.8359959

- Website: <http://cdsptw-tphcm.vn>; <https://ncehcm.edu.vn>

- Email: [tchc@ncehcm.edu.vn](mailto:tchc@ncehcm.edu.vn)

d) Các giai đoạn phát triển:

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập và được đổi tên từ Trường Cao đẳng Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3 theo Quyết định số 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/04/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm 1976, Trường Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3 được thành lập theo Quyết định số 43/QĐ-TCCB ngày 25 tháng 9 năm 1976 của Bộ Giáo dục. Qua 48 năm hình thành và phát triển, Trường có sự tiến bộ mang tính bước ngoặt trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, gắn kết với địa phương và các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành, khẳng định vị thế của mình trong việc góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho thành phố, cho các tỉnh phía Nam và cả nước.

*Về cơ sở vật chất:* Trường có diện tích hơn 4,2 hecta, đầu tư xây dựng các khu nhà học, giảng đường, các phòng thực hành tập dạy, khu KTX khang trang, thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy và học của giảng viên và người học.Khuôn viên Trường rộng rãi, thoáng mát, xanh, sạch đẹp, đáp ứng nhu cầu học tập và giải trí cho người học.

*Đội ngũ nhân sự hiện nay:* Trường có 158 người: 02 TS, 75 thạc sĩ, 37 đại học và 44 trình độ khác.

Trong thời gian qua, Trường đạt nhiều thành tích trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế về lĩnh vực giáo dục mầm non, trong công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho thành phố và các tỉnh phía Nam. Ngoài ra, Trường còn đạt nhiều thành tích xuất sắc khác trong nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở giáo dục mầm non mang yếu tố nước ngoài.

đ) Sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi

*- Sứ mạng*: “Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh là nơi đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội, là trung tâm nghiên cứu khoa học và dịch vụ về giáo dục và phát triển trẻ em”

*- Tầm nhìn*: “Phát triển Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 trở thành một trường đại học, một trung tâm nghiên cứu khoa học và dịch vụ xã hội có uy tín ngang tầm khu vực về giáo dục và phát triển trẻ em”

*- Triết lý giáo dục*:“Tạo ra giá trị thực tiễn và hiệu quả từ hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ về giáo dục và phát triển trẻ em,trẻ em được hưởng một nền giáo dục đậm chất nhân văn, khoa học và bình đẳng”.

Kể từ ngày thành lập cho đến nay, xuyên suốt quá trình hình thành và phát triển, Trường luôn nhất quán về quan điểm, tư tưởng “Tạo ra giá trị thực tiễn và hiệu quả từ hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ về giáo dục và phát triển trẻ em, trẻ em được hưởng một nền giáo dục đậm chất nhân văn, khoa học và bình đẳng”, theo các nguyên tắc và nội dung cơ bản sau:

### e) Quan điểm giáo dục toàn diện

Triết lý giáo dục của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh đảm bảo tính thống nhất với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi “*Toàn diện – Sáng tạo – Hội nhập”,* đã được Trường xác định, từ những ngày đầu mới thành lập.

Trường chủ trương đào tạo tập trung lĩnh vực giáo dục mầm non. Trường chú trọng giáo dục toàn diện, đó là giáo dục tri thức, là giáo dục văn hóa, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, để hướng tới đào tạo con người phát triển toàn diện cả về trí lực, thể lực. Cách tiếp cận toàn diện và những chiến lược khoa học này, nhằm hướng đến một môi trường giáo dục đại học chất lượng, nâng cao kỹ năng và khả năng cạnh tranh toàn cầu của người học khi tốt nghiệp.

Tri thức, kiến thức khoa học chuyên ngành vừa là phương tiện, vừa là mục đích hướng tới trong mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và yêu cầu nghề nghiệp trang bị cho người học. Vì vậy, Trường quan tâm thúc đẩy việc mở mang, tiếp cận các kiến thức mới mẻ, hiện đại để giảng dạy và trang bị cho người học.

g) Quan điểm giáo dục sáng tạo

Chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy của Trường coi trọng yếu tố sáng tạo, xác định sáng tạo trong học tập và nghiên cứu khoa học là yếu tố hàng đầu, là điều kiện tiên quyết, là động lực chủ yếu thúc đẩy giảng viên, người học sáng tạo được những giá trị khoa học, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non để khẳng định thương hiệu của Trường.

Trường xác định sáng tạo là năng lực cốt lõi của mỗi cá nhân, đảm bảo cho sự thành công trong nghề nghiệp và cuộc sống trong điều kiện của cách mạng công nghiệp 4.0, đảm bảo khả năng cống hiến to lớn cho xã hội; sáng tạo là để tạo ra những tri thức và giá trị mới; sáng tạo là dám nghĩ, dám làm, say mê nghiên cứu, khám phá, không ngừng hoàn thiện nhận thức và phương pháp hoạt động hiệu quả.

Trường tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. Trường đào tạo người học trở thành người lao động sáng tạo thông qua quá trình *“Hình thành ý tưởng - Thiết kế - Triển khai - Vận hành”* trong các hoạt động nghề nghiệp, có khả năng thích ứng cao trong thế giới việc làm.

Trường luôn khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo và hiệu quả trong công việc; luôn tôn trọng sự khám phá, sáng tạo trong giảng dạy, nghiên cứu và học tập của giảng viên và người học để thành công tốt hơn nữa.

Định hướng của chương trình đào tạo, kiến thức và kỹ năng, cho đến thái độ của người học trong CTĐT của ngành đào tạo luôn song hành, gắn bó với việc ứng dụng công nghệ trong thực tiễn nghề nghiệp; Trường quan tâm ứng dụng công nghệ để vận hành, quản lý, giảng dạy và học tập, nghiên cứu khoa học. Mục tiêu chiến lược của Trường là đào tạo đội ngũ trí thức chất lượng cao, có tri thức sâu sắc, biết làm việc, biết sáng tạo và biết cống hiến.

h) Quan điểm giáo dục đại học hội nhập, phát triển

Hội nhập và Hội nhập quốc tế hiện nay là một quá trình tất yếu. Trong giáo dục, hội nhập quốc tế đặt ra các vấn đề về chất lượng đào tạo, cạnh tranh gắn liền với hợp tác. Hội nhập quốc tế đòi hỏi Trường phải xây dựng chương trình đào tạo có tính quốc tế, đồng thời phải có sự hội nhập mạnh mẽ trong cộng đồng. Và để hội nhập quốc tế tốt, Trường cần phải quan tâm đến 05 vấn đề: quản trị giáo dục; chất lượng đào tạo; nguồn lực; văn hóa hội nhập và phát triển ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

Trường xây dựng nội dung giáo dục cao đẳng sư phạm mang tính hội nhập và phát triển, đảm bảo cơ cấu hợp lý giữa kiến thức khoa học cơ bản, ngoại ngữ và công nghệ thông tin với kiến thức chuyên môn và các bộ môn khoa học nền tảng, phát huy truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc; tương thích với trình độ chung của khu vực và thế giới.

Mục tiêu của giáo dục và đào tạo trong triết lý giáo dục của Trường là hướng đến cộng đồng, xây dựng con người thích ứng trong nền kinh tế tri thức, trang bị đủ kiến thức, phương pháp, kỹ năng nghề nghiệp, có thái độ ứng xử phù hợp với tự nhiên và xã hội, có tư duy hiện đại và tinh thần hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, của đất nước và kiến tạo tương lai.

Trường luôn chú trọng sự kết nối giữa Trường, cộng đồng và cơ sở giáo dục mầm non, nhà tuyển dụng, tổ chức, cá nhân để liên hệ địa điểm thực tập, tìm kiếm các loại học bổng hỗ trợ học tập, giới thiệu việc làm cho người học; tổ chức nhiều hoạt động hợp tác, liên kết, ngoại khóa để trau dồi kỹ năng sống và kỹ năng hội nhập cho người học.

Hợp tác quốc tế, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước để đào tạo nhân lực, tạo cơ hội việc làm cho người học là tư tưởng xuyên suốt trong quá trình hình thành và phát triển của Trường.

i) Giá trị cốt lõi:“*Toàn diện – Sáng tạo – Hội nhập*”

***1.2. Tóm tắt thành tích nổi bật của Trường theo các giai đoạn phát triển***

a) Công tác đào tạo

Đào tạo là một trong những sứ mạng quan trọng của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh. Về công tác đào tạo cao đẳng sư phạm, năm 2020, Trường có một mã ngành đào tạo cao đẳng sư phạm chính quy là ngành Giáo dục Mầm non. Chương trình đào tạo được thực hiện theo hình thức đào tạo tín chỉ. Bên cạnh hệ đào tạo chính quy, Trường tổ chức hệ đào tạo vừa làm vừa học trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, từ đó giúp đa dạng hóa loại hình đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho người học.

CTĐT của Trường được xây dựng đúng theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có CTĐT chi tiết và đề cương chi tiết các học phần. Mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra CTĐT, CĐR các học phần được xây dựng rõ ràng, cụ thể, cấu trúc hợp lý, được thiết kế một cách hệ thống, đáp ứng yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của đào tạo trình độ cao đẳng và đáp ứng linh hoạt nhu cầu nhân lực của thị trường lao động; hình thức và phương pháp dạy-học, lượng giá nhất quán với chuẩn đầu ra. CTĐT được Trường thường xuyên rà soát cập nhật, các phương pháp và quy trình kiểm tra, đánh giá được đa dạng hoá, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp với hình thức đào tạo, hình thức học tập, CĐR học phần và đảm bảo mặt bằng chất lượng giữa các hình thức đào tạo; đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; đa dạng hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá lý thuyết: trắc nghiệm, tự luận, báo cáo tiểu luận, báo cáo chuyên đề bằng hình thức truyền thống, chạy trạm, trên máy tính, bài thu hoạch theo cá nhân hoặc theo nhóm.

Năm 2023, Trường đạt kiểm định chất lượng 01 chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non theo thông tư 02/2020/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm.

Hằng năm, Trường thực hiện tuyển sinh với quy mô trung bình khoảng 670 người học, công tác tuyển sinh được thực hiện theo đúng kế hoạch, đảm bảo công bằng, nghiêm túc và đúng quy chế: xây dựng đề án tuyển sinh và công bố trên trang thông tin tuyển sinh của Trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Về cơ cấu tổ chức các đơn vị đào tạo, Trường có 02 khoa đào tạo: khoa Cơ bản và khoa Giáo dục Mầm non.

Như vậy, từ lúc thành lập đến nay, Trường đã phát triển trong công tác đào tạo nhằm hoàn thành sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực về giáo dục mầm non trình độ cao đẳng.

b) Công tác khoa học công nghệ

Về lĩnh vực nghiên cứu khoa học (NCKH) và phát triển công nghệ, trong 5 năm qua từ 2019-2024, Trường đã triển khai và nghiệm thu 57nhiệm vụ khoa học công nghệ (KHCN), bao gồm: 06 đề tài Bộ, 01 đề tài KHCN cấp Thành phố, 12 đề tài cấp Trường của viên chức, 14 đề tài NCKH của người học và 24 sáng kiến cải tiến cấp Trường và cấp đơn vị. Trường đã công bố 150 bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước, trong đó có 07 bài báo khoa học trên các tạp chí Quốc tế (0 bài báo khoa học trên các tạp chí thuộc danh mục ISI, 0 bài thuộc danh mục SCOPUS, 07 bài quốc tế khác) và 143 bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành trong nước.

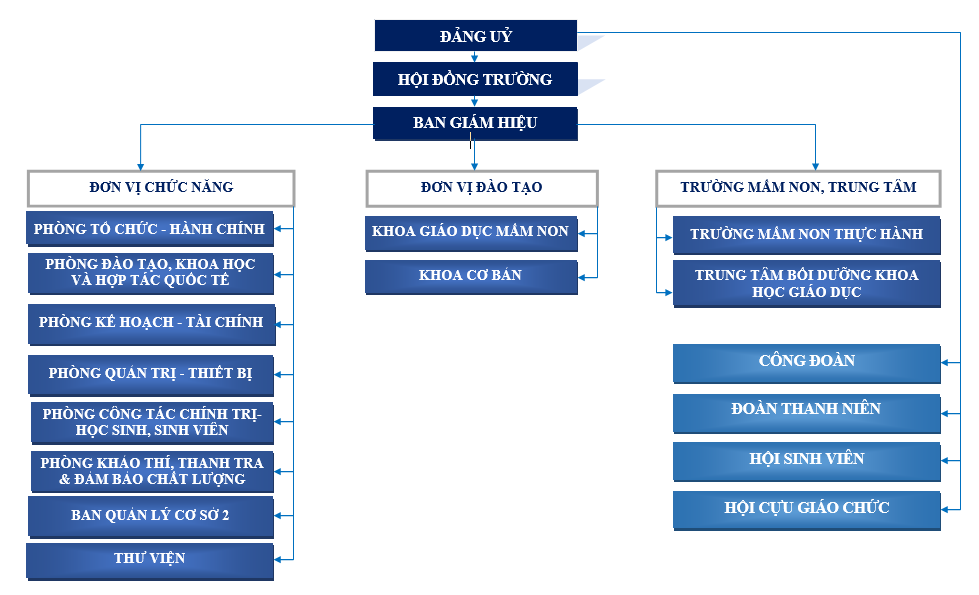
c) Công tác kết nối và phục vụ cộng đồng

Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được khẳng định rõ trong sứ mạng của Trường về đào tạo nguồn nhân lực đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non, Trường cụ thể hoá thành các kế hoạch phát triển ngắn hạn và trung hạn với nhiều hoạt động cụ thể. Những hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng thể hiện trách nhiệm của Trường đối với xã hội như đa dạng hoá các loại hình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện bằng việc đầu tư cơ sở vật chất, máy móc trang thiết bị, tăng cường cơ sở thực hành của Trường tại các địa phương, mở rộng hợp tác toàn diện, phối hợp nghiên cứu khoa học và đẩy mạnh hợp tác đào tạo, bồi dưỡng với các địa phương, các cơ sở giáo dục ở nước ngoài; xây dựng và duy trì cảnh quan môi trường làm việc và học tập Xanh – Sạch – Đẹp; đầu tư xây dựng và mở rộng địa bàn thực hành thực tập của Trường.

Ngoài các hoạt động chuyên môn nhằm kết nối và phục vụ cộng đồng, Trường giao nhiệm vụ cho các tổ chức Đoàn thể: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên xây dựng các kế hoạch kết nối và phục vụ cộng đồng đa dạng, thu hút đông đảo viên chức, người lao động, người học tham gia như: tham gia vận động, quyên góp ủng hộ sinh viên nghèo vượt khó, ủng hộ xóa nhà tạm nhà dột nát, hỗ trợ đồng bào vùng bão lũ, chiến dịch thanh niên tình nguyện hè, ngày hội việc làm.

đ) Cơ cấu tổ chức của Trường

Cơ cấu tổ chức của Trường được thực hiện theo Luật giáo dục đại học và các quy định khác của pháp luật có liên quan, được cụ thể hóa trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường. Cơ cấu tổ chức của Trường gồm:



Sơ đồ 1.1. Sơ đồ tổ chức của Trường

***1.3. Cấu trúc tổ chức của Hội đồng trường***

Hội đồng Trường nhiệm kỳ 2024 – 2029, gồm 15 thành viên, trong đó có: Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, đại diện GV của các khoa đào tạo, đại diện viên chức quản lý, NV của phòng chức năng và thành viên ngoài trường đang hoạt động trong lĩnh vực giáo dục có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường.

Tại thời điểm Tự đánh giá, Trường đã hoàn thành Kế hoạch thành lập Hội đồng Trường nhiệm kỳ 2020-2025. Tuy nhiên, Trường chưa nhận được Quyết định thành lập Hội đồng Trường từ Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bảng 1.1. Danh sách Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 – 2025

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** |
| 1 | Lê Thanh Phong | Chủ tịch |
| 2 | Nguyễn Nguyên Bình | Thành viên |
| 3 | Nguyễn Quý Hòa | Thành viên |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Lương | Thành viên |
| 5 | Đỗ Đình Nghĩa | Thành viên |
| 6 | Trịnh Thị Kim Ngọc | Thành viên |
| 7 | Nguyễn Đăng Anh Thư | Thành viên |
| 8 | Hà Thị Túc | Thành viên |
| 9 | Nguyễn Trần Tố Uyên | Thành viên |
| 10 | Hồ Thị Tường Vân | Thành viên |
| 11 | Phạm Thị Lệ Xuân | Thành viên |
| 12 | Phùng Duy Hoàng Yến | Thành viên |
| 13 | Hoàng Thị Dinh | Thành viên  (Đại diện Bộ GD&ĐT) |
| 14 | Lê Thụy Mỵ Châu | Thành viên ngoài trường |
| 15 | Nguyễn Thị Phương Linh | Thành viên ngoài trường |

## 2. Bối cảnh triển khai các hoạt động

***2.1. Quy định pháp lý đối với các hoạt động và mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Trường***

Trường CĐSPTWHCM thành lập được hơn 48 năm (1976-2024), là trường công lập, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hoạt động theo quy định về tổ chức và quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được cụ thể hóa trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Trường có cơ cấu tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được chuyên môn hóa, luôn chú trọng phát huy năng lực và sở trường của viên chức, giảng viên, chuyên viên và đội ngũ người lao động, bồi dưỡng nâng cao năng lực, đề cao trách nhiệm trong phối hợp công tác, trao đổi thông tin và hỗ trợ giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Trường và quy định của pháp luật.

Trước xu thế đổi mới và hội nhập, đòi hỏi các trường phải đáp ứng đủ các yêu cầu cần thiết để công nhận lẫn nhau. Trường luôn nhận thức rất rõ tính cấp thiết và tầm quan trọng của công tác BĐCL cũng như KĐCL. Vì vậy, Trường thường xuyên chú trọng công tác BĐCL giáo dục, nghiêm túc thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Tự đánh giá và Đánh giá ngoài CSGD, nhằm tìm ra những hạn chế, tồn tại để Trường có kế hoạch điều chỉnh, cải tiến các hoạt động BĐCL ngày càng hoàn thiện hơn và cũng để khẳng định với xã hội về quản lý và chất lượng đào tạo của Trường đáp ứng nhu cầu xã hội.

***2.2. Những thách thức chính và kế hoạch khắc phục của Trường***

Chất lượng đào tạo luôn là yếu tố quan trọng nhất, quyết định sự trường tồn của Trường trong sự nghiệp giáo dục, cùng với xu thế phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế, những yêu cầu về chất lượng đối với nguồn nhân lực đào tạo ngày một khắt khe hơn. Do vậy, vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo càng trở nên cấp thiết, đòi hỏi Trường cần có những giải pháp đột phá để chủ động giải quyết những thách thức chính trong giáo dục đang gặp phải trong giai đoạn hiện nay như sau:

Sự gia tăng mạnh mẽ mức độ cạnh tranh với các trường trong nước và nước ngoài, giữa trường công lập và ngoài công lập, nhất là giữa trường trong thành phố và các trường trong khu vực phía Nam, sự cạnh tranh về nguồn tuyển sinh sẽ gây áp lực rất lớn cho Trường về việc thu hút người học. Vì vậy, nếu không kịp thời chủ động để thay đổi nội dung, phương pháp và chất lượng đào tạo, Trường sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

Duy trì đội ngũ viên chức, GV đủ chuẩn là cả một lộ trình dài trong chiến lược phát triển của Trường. Việc thu hút các GV có học hàm học vị, có chức danh khoa học cũng gặp không ít khó khăn, là vấn đề đặt ra cho Trường trong xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển đội ngũ. Vì vậy, Trường thực hiện lộ trình từng bước, theo giai đoạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, tương ứng với mở rộng quy mô đào tạo để đáp ứng việc chuẩn hóa đội ngũ trong thời gian tới.

Sự thành công của công tác BĐCL ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của Trường, góp phần quan trọng vào việc khẳng định thương hiệu giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo. Trường có phòng chuyên môn BĐCL và đội ngũ chuyên trách, mỗi đơn vị đào tạo có hai nhân sự phụ trách BĐCL. Mặc dù vậy, Trường vẫn còn gặp khó khăn khi triển khai công tác BĐCL bên trong và KĐCLGD.

Thực hiện những chủ trương, chính sách phát triển giáo dục nhà nước trong thời kỳ hội nhập, đặc biệt là vấn đề giao quyền tự chủ cho các trường, tạo nên thách thức về thế và lực mới để các Trường làm cuộc cách mạng, thay đổi quản lý, tăng quy mô đào tạo, tăng cường cơ sở vật chất, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ quản lý và giảng viên là việc làm cấp bách cho Trường trong xu thế cạnh tranh với các trường cao đẳng trong vùng và trên cả nước.

Cơ chế chính sách hiện tại của Trường chưa đủ mạnh để thu hút GV có học hàm học vị về làm giảng viên cơ hữu tại Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ còn hạn chế, chính sách và kinh phí thực hiện hạn chế, chưa thu hút các dự án nghiên cứu hoặc cống hiến cho Trường, chưa tạo động lực cho VC, GV phấn đấu. Đây cũng là vấn đề nan giải cho Trường.

Nguồn lực tài chính đáp ứng nhu cầu dạy, học và nghiên cứu khoa học cho GV và người học. Ký túc xá, khu vui chơi tập luyện thể dục thể thao được trang bị nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu giải trí cho người học, chưa đáp ứng phát triển nhanh về quy mô người học của Trường.

Trước những thách thức được xác định cụ thể như trên, trong kế hoạch phát triển chiến lược giai đoạn tới, Trường triển khai xây dựng thực hiện một số biện pháp trọng điểm sau:

Tăng cường nguồn kinh phí cho việc bồi dưỡng đội ngũ viên chức quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, học hàm, học vị của đội ngũ GV.

Tạo mọi điều kiện để phát triển hệ thống BĐCL bên trong; thực hiện thường xuyên liên tục hoạt động khảo sát các bên liên quan để kịp thời nắm bắt nhu cầu thị trường về chất lượng nguồn nhân lực nhằm có hướng thay đổi phương pháp đào tạo phù hợp.

Thay đổi công tác quản lý, điều hành theo hoạch định chính sách, định hướng kế hoạch có tính chiến lược lâu dài, sát với thực tiễn của Trường và của nền kinh tế xã hội.

***2.3. Các điểm mạnh, cơ hội và cách tận dụng của Trường***

Thế giới đang tiến sâu vào kỷ nguyên hội nhập quốc tế và phát triển tri thức. Tri thức như động lực chính cho tăng trưởng, trở thành vốn quý, đóng vai trò có tính quyết định và là yếu tố cạnh tranh quan trọng giữa các quốc gia. Nhiều quốc gia phát triển trên thế giới thành công nhờ dựa vào giáo dục đào tạo để xây dựng tiềm lực tri thức mạnh, tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao. Vì lẽ đó, đầu tư phát triển cơ sở giáo dục có khả năng cạnh tranh đã và đang trở thành xu thế của thời đại, tạo cơ hội cho Trường chủ động hội nhập ngày càng rộng và sâu trong lĩnh vực giáo dục, ngày càng có nhiều Trường, Viện trên thế giới làm việc và trao đổi, hợp tác với Trường trong nhiều lĩnh vực như đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên và người học.

Những điểm mạnh và cơ hội của Trường bao gồm:

a) Điểm mạnh

Trường là một trong ba trường công lập đầu tiên được Bộ giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên mầm non cho cả nước. Trường lấy người học làm trung tâm, đặt chất lượng lên hàng đầu, đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực phía Nam và cả nước. Đội ngũ viên chức quản lý có kinh nghiệm, có tinh thần đoàn kết, phối hợp thực hiện hiệu quả công việc được giao. Đội ngũ GV giàu kinh nghiệm, có khả năng thay đổi và thích nghi với từng đối tượng người học. Trong nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, Trường đạt nhiều thành tựu, tạo được uy tín trong khu vực và quốc tế, với địa phương và nhà tuyển dụng. Cơ sở vật chất được Trường trang bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu, đảm bảo trang thiết bị tốt phục vụ cho sự phát triển bền vững, phù hợp với tính chất, đặc điểm chuyên ngành đào tạo của Trường. Diện tích đất được quy hoạch cụ thể, chi tiết rõ ràng rất thuận lợi để đầu tư xây dựng từng hạng mục phục vụ đào tạo.

b) Cơ hội

Hiện nay, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu và toàn diện, là cơ hội để Trường hội nhập với khu vực và quốc tế. Chính sách tự chủ 53,5% là cơ hội để Trường đánh giá được thực lực nguồn lực hiện có cho xây dựng định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo. Trường từng bước trẻ hóa đội ngũ, bồi dưỡng và quy hoạch viên chức quản lý trẻ, khỏe có năng lực và nhiệt quyết, năng động, trí tuệ, bản lĩnh để xây dựng phát triển Trường theo chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trường có điều kiện tiếp cận CNTT, truyền thông để đổi mới phương pháp dạy và học cũng như công tác quản lý. Trường cũng có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho GV, thu hút tuyển dụng viên chức, GV có trình độ để nâng cao tỷ lệ GV có học hàm học vị, phù hợp với chuyên ngành đào tạo. GV tham gia tích cực các hội thảo chuyên ngành, trao đổi học thuật để nâng cao kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm quản lý và cũng để quảng bá hình ảnh Trường đến các nơi trong khu vực và quốc tế. Đáp ứng yêu cầu của xã hội ngày càng cao về chất lượng đào tạo người học sau khi ra trường, giải pháp KĐCL và công khai chất lượng đào tạo là cơ hội để Trường khẳng định chất lượng đào tạo.

c) Các giải pháp tận dụng thời cơ để phát triển

Trường căn cứ vào nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố và chiến lược phát triển của khu vực để mở rộng quy mô đào tạo theo từng giai đoạn phát triển.

Rà soát và hoàn thiện CTĐT đáp ứng CĐR và phù hợp với nhu cầu của xã hội; xây dựng đề cương các môn học đáp ứng CĐR của từng ngành đào tạo.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị, kinh phí phục vụ cho công tác NCKH, nâng cao nguồn lực đào tạo của Trường.

Tạo môi trường tốt nhất cho các nhà khoa học, người nghiên cứu, GV trong Trường. Tiếp tục chính sách thu hút nhân tài tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng GV giảng dạy và viên chức phục vụ đào tạo đảm bảo tính kế thừa, duy trì và phát triển.

Xây dựng chính sách làm tăng các nguồn thu, tài trợ, xã hội hóa phục vụ đào tạo; sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư phát triển KH&CN.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển tài liệu phục vụ dạy và học, chú trọng các giáo trình, tài liệu học tập có giá trị khoa học cao trong và ngoài nước. Xây dựng hệ thống cơ sở học liệu đa dạng với nhiều hình thức: giáo trình điện tử, bản in, các tài liệu học tập đa phương tiện khác.

Xây dựng hệ thống BĐCL bên trong, hoàn thiện hệ thống văn bản về chính sách, mục tiêu chất lượng, xây dựng chiến lược BĐCL. Tiếp tục thực hiện đánh giá chất lượng CSGD và CTĐT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng hệ thống thu thập thông tin, khảo sát định kỳ lấy ý kiến của các bên liên quan như SV, GV, NV, nhà tuyển dụng để nâng cao chất lượng đào tạo và đổi mới phát triển Trường.

**3. Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục (xem phụ lục IV)**